

Số: 55/2025/QĐST-DS

Ngày: 22/07/2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Vi Thanh Hải - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 07 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 235/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 06 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2025/QĐST-DS ngày 07 tháng 07 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N. Sinh năm: 1941; CCCD: 036141000728 ngày cấp: 15/04/2021 Nơi cấp: Cục Q về trật tự xã hội; Nơi thường trú: Số nhà A ngách E T, tổ E, phường H, thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG:

** Theo đơn yêu cầu, quá trình giải quyết và tại phiên họp người yêu cầu bà Nguyễn Thị N trình bày:*

Bà Nguyễn Thị N và ông Lê Công H (ông H chết năm 2005) là bố mẹ đẻ của bà Lê Thị Kim D – sinh năm 1961, nơi ở: Nơi thường trú: 12 ngách E T, tổ E, phường H, thành phố Hà Nội. Từ khi bà D được sinh ra đã mắc bệnh tai giữa nên sức khỏe rất yếu cho đến nay vẫn không đi lại được, không biết nói, chân cứng đờ, không biết tự chăm sóc bản thân, sống phụ thuộc hoàn toàn vào người thân. Đến năm 2024 bà D được UBND phường T, quận H, thành phố Hà Nội cấp Giấy xác nhận là người khuyết tật và được trợ cấp hàng tháng với người khuyết tật nặng. Đầu năm 2024 gia đình đã đưa bà D vào Bệnh viện T khám và được chuẩn đoán chậm phát triển tâm thần nặng. Bà D không có chồng, không có con, không tự chăm sóc được bản thân. Vì vậy bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tuyên bố và Lê Thị Kim D là người mất năng lực hành vi dân

sự theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án cử bà là người giám hộ theo pháp luật của bà Lê Thị Kim D.

Bà Nguyễn Thị N đã được Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội thông báo về Kết luận giám định số 168/KL-VPYTW ngày 08/8/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương B. Bà hoàn toàn nhất trí với kết quả giám định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu cho đến khi tiến hành phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thủ tục giải quyết việc dân sự. Thư ký thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn; người yêu cầu chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 361, Điều 369, 370, 371, 372, khoản 1 Điều 376, 378 của BLTTDS; Điều 22, khoản 3 Điều 53, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N, tuyên bố bà Lê Thị Kim D mất năng lực hành vi dân sự; Bà Nguyễn Thị N là người giám hộ đương nhiên của bà Lê Thị Kim D theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Căn cứ vào Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009 và khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim D mất năng lực hành vi dân sự, đây là yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 27 BLTTDS; bà Lê Thị Kim D hiện đang cư trú: Nơi thường trú : Nơi thường trú: 12 ngách E T, tổ E, phường H, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội có thẩm quyền giải quyết việc dân sự trên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố Tụng dân sự.

Về quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Căn cứ vào các tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: bà Nguyễn Thị N, ông Lê Công H là mẹ đẻ của bà Lê Thị Kim D, ông Lê Công H chết năm 2005; bà D không có chồng, con. Vì vậy bà N có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim D mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị N đề nghị Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim D mất năng lực hành vi dân sự, nhận thấy: Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bà Lê Thị Kim D, sinh năm 1961 là con thứ nhất trong gia đình có 3 chị em. Từ khi sinh ra bà D bị viêm tai giữa, sức khỏe rất yếu không đi lại được, không biết nói, chân cứng đờ, không biết tự chăm sóc bản thân, bà D không có chồng và không có con, sống phụ thuộc hoàn toàn vào người thân. Năm 2024 bà D vào Bệnh viện T khám và được chuẩn đoán chậm phát triển tâm thần nặng và bà D được UBND phường T, quận H, thành phố Hà Nội cấp Giấy xác nhận là người khuyết tật và được trợ cấp hàng tháng với người khuyết tật nặng.

Sau khi thụ lý yêu cầu của bà Nguyễn Thị N; Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội) đã có quyết định trưng cầu giám định sức khỏe số 16/2025/QĐ-TCGD ngày 16/06/2025, đề nghị Hội đồng giám định sức khỏe – Viện pháp y tâm thần Trung ương B tiến hành giám định tình trạng sức khỏe của bà Lê Thị Kim D.

Tại Kết luận giám định số:168/KL-VPYTW ngày 08/8/2024 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B kết luận: "Tại thời điểm giám định đối tượng Lê Thị Kim D bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Hiện tại, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Căn cứ vào những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim D mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 22 Bộ luật Dân sự. Bà Nguyễn Thị N là người giám hộ đương nhiên của bà Lê Thị Kim D theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự.

[3] Về nghĩa vụ chịu lệ phí: Căn cứ vào Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009 và khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 22, khoản 3 Điều 53, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, 370, 371, 372, khoản 1 Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009 và khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị N.
Tuyên bố bà Lê Thị Kim D, sinh ngày 13/06/1961; Nơi thường trú: Số nhà A ngách E T, tổ E, phường H, thành phố Hà Nội mất năng lực hành vi dân sự.
2. Bà Nguyễn Thị N – là người giám hộ đương nhiên của bà Lê Thị Kim D.

Bà Nguyễn Thị N được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N được miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV3-Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- TAND TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;
- Kế toán.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm